

Bản án số: 08/2026/HS-ST
Ngày 06 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - TUYỀN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Danh Nhân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Viên Thị Mai Lan.

2. Ông: Dương Chính Phù.

Thư ký phiên tòa: Bà Anh Thị Thanh Tâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực – Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Hà Quốc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2026/TLST- HS ngày 23 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2026/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nông Đình S; sinh năm 1973; nơi sinh: tỉnh Lào Cai; nơi ĐKKHTT: Thôn L, xã L, tỉnh Lào Cai; chỗ ở hiện nay: Tổ 9 Q, phường H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; Căn cước công dân số 015073000856 cấp ngày 13/4/2021, nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nông Văn H và bà: Trần Thị L (đều đã chết); có vợ: Vũ Thị H, sinh năm 1978 và có 01 con, sinh năm 2009; tiền sự, tiền án: Không; nhân thân: là Đảng viên (*Đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 01-QĐ/ĐU ngày 06/02/2026 của Đảng ủy xã L, tỉnh Lào Cai*); tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Bị hại: Ông Lê Trung H; sinh năm 1989 (đã chết tháng 7/2025).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Lục Thị H; sinh năm 1992 (Là vợ bị hại). Địa chỉ: Thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Lệnh Tiến K, sinh năm: 1989. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, Tuyên Quang. Có đơn xét xử vắng mặt

- *Những người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, Tuyên Quang.
Có đơn xét xử vắng mặt

+ Anh Lệnh Tiến K, sinh năm 1983. Địa chỉ: Thôn T, xã Q, Tuyên Quang.
Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2025, bị cáo Nông Đình S một mình điều khiển xe ô tô BKS 22L-3645, nhãn hiệu HUYNDAI màu sơn trắng đi đến xã Q, tỉnh Tuyên Quang để giao hàng hoa quả cho khách. Khi đến xã Q, tỉnh Tuyên Quang vào khoảng 22 giờ 00 phút do đã muộn, trời tối nên bị cáo điều khiển xe ô tô đỗ sát cạnh mép lề đường bên phải tại trục đường B, thuộc thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang (hướng xã N đi Quốc lộ 4C) rồi tắt máy, kéo kính xe ô tô lên và ngồi xem điện thoại ở trong xe. Vị trí bị cáo đỗ xe nằm trên đường có biển báo cấm đỗ, chiếm một phần đường xe chạy, không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp, không đặt biển cảnh báo nguy hiểm phía sau xe để người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác biết.

Cùng ngày 26/7/2025 anh Lê Trung H sang nhà anh Lệnh Tiến K mượn chiếc xe mô tô BKS 23L1-092.11, nhãn hiệu WAVE ALPHA màu sơn đen và được Kh đồng ý. Khoảng 19 giờ 30 phút, khi gia đình K đang ăn cơm thì H ở lại ăn cơm và cùng anh Lệnh Tiến K1 (anh trai ruột của K) uống rượu, trong bữa cơm mỗi người uống khoảng từ 01 đến 02 chén rượu rồi sau khi ăn cơm xong, H rủ K và K1 đi hát karaoke. Tại quán karaoke, cả ba tiếp tục hát và uống bia đến khoảng 22 giờ 30 phút thì nghỉ ra về. Anh K1 gọi con gái đến đón về trước; H tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 23L1-092.11 chở K về nhà K và K xuống xe có mời H vào nhà uống nước đồng thời gọi người đến đưa H về. Hiếu dựng xe mô tô trước cửa nhà, tắt máy rồi xuống xe đứng chờ, còn K đi vào trong nhà mở cửa, trong lúc K đang ở trong nhà, H đã tự ý quay lại vị trí dựng xe rồi nổ máy điều khiển xe rời đi, K ra gọi nhưng H không dừng lại. Đến khoảng 22 giờ 50 phút khi H điều khiển xe mô tô đến đoạn đường B, thuộc thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang do trong người có nồng độ cồn và không chú ý quan sát đã đâm vào phần đuôi xe ô tô BKS 22L-3645 đang đỗ. Sau va chạm chiếc xe mô tô BKS 23L1 - 092.11 nằm trong gầm phía đuôi xe ô tô, còn H bị chảy máu ở vùng trán, nằm ngửa bất tỉnh dưới lòng đường, bị cáo Nông Đình S cùng mọi người đưa H đi cấp cứu. Tuy nhiên, H tử vong trên đường đi cấp cứu, xe mô tô và xe ô tô bị hư hỏng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường trải Asphalt, đoạn đường thẳng, tương đối bằng phẳng, mặt đường rộng 5,35m. Tiến hành khám nghiệm hiện trường theo phương pháp cuốn chiếu từ Tây sang Đông (từ xã N đi Quốc lộ 4C), kết quả như sau: Vị trí số 01 là dấu vết cày xước màu trắng dài 3,35m trên mặt đường, điểm rộng nhất đo được dài 10cm; Vị trí số 02: 01 Xe ô tô tải thùng, nhãn hiệu HUYNDAI mang biển kiểm soát 22L-3645 dừng đỗ trên mặt đường. Đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây; Vị trí số 03: 01 Xe mô tô nằm trên mặt đường, dưới gầm xe ô tô tại vị trí số 02, xe đổ nằm nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng

Nam, cách trục sau phải xe ô tô 1,1m; *Vị trí số 04*: Là vị trí dấu vết cày trên mặt đường dài 0,5m, rộng 1,5 cm, điểm cuối dấu vết tiếp xúc với gác để chân trước bên trái xe mô tô tại vị trí số 3; *Vị trí số 05*: Là vị trí các mảnh nhựa vỡ, tâm vị trí này cách trục trước xe mô tô 0,68m; *Vị trí số 06*: Trên mặt đường phát hiện dấu vết màu nâu đỏ trên diện 5x7cm dạng nhỏ giọt, đã khô. Mở rộng hiện trường, kiểm tra tại phần vỉa hè bên phải, cách vị trí số 01 về hướng Tây 63m có 01 biển báo Cấm đỗ xe.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định: Phía ngoài cung mày phải có vết thương rách da cơ, kích thước (3,2 x 0,6)cm, bờ mép vết thương kém nhẵn, sâu sát xương, qua miệng vết thương thấy có máu loãng chảy ra. Các bộ phận khác không phát hiện tổn thương. Phẫu thuật vùng đầu phát hiện Tổ chức dưới da bầm tím, tụ máu, chảy máu, vùng bầm tím, tụ máu, chảy máu tập trung nhiều ở vùng xung quanh vết thương, xương hộp sọ vùng chẩm trái không có vỡ, nứt. Mở rộng vết thương phía ngoài cung mày phải thấy Tổ chức dưới da bầm tím, tụ máu, chảy máu, xương tương ứng không có gãy, vỡ xương thái dương đỉnh phải.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

1. Xe ô tô BKS 22L - 3645, nhãn hiệu HUYNDAI, các dấu vết trên phương tiện cụ thể:

- Cạnh dưới, phía sau, bên trái thành thùng xe, cách cạnh bên trái thành thùng 0,22m, phát hiện dấu vết trượt xước, mất bụi, để lộ khung kim loại màu trắng, chiều hướng từ trước về sau trên diện 10x20cm, cao cách mặt đất 1,03m. Cách dấu vết này về bên phải 0,35m, phát hiện dấu vết trượt xước, mất bụi để lộ khung kim loại màu trắng chiều hướng từ trước về sau, kích thước 10x5cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 1,03m.

- Đầu bên trái khung cản sau có mảng dấu vết chất màu trắng, xám bám dính kích thước 1x0,1 cm (thu dấu vết tại vị trí này), cao cách mặt đất 0,56m.

- Bên trái khung cản sau, cách đầu bên trái 0,5m có bám dính vật chất dạng màu đen, trắng, dạng sơn trên diện 1x0,2cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 0,55m (thu dấu vết tại vị trí này); cách dấu vết này về bên phải 0,48m, phát hiện dấu vết trượt xước, bám dính chất màu trắng, kích thước 9,5x0,3 cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 0,55m.

- Tấm chắn bùn mềm phía sau cùng bên trái có dấu vết trượt xước màu đen, chiều hướng từ trước về sau, trên diện 27x5cm, tấm chắn bùn di động, không cố định.

2. Xe mô tô BKS 23L1 - 092.11 màu sơn đen, nhãn hiệu WAVE ALPHA, các dấu vết trên phương tiện cụ thể:

- Phần đầu xe: Phần nắp trước tay lái bung bật khỏi vị trí ban đầu; xe không có gương chiếu hậu. Đầu tay lái bên trái có vết trầy xước, bám dính chất màu trắng trên diện đường kính 2cm, ốp nhựa đèn pha gãy vỡ, rung rờ, không còn tồn tại. Đèn xi nhan gãy vỡ, bung khỏi vị trí ban đầu.

- Phần mặt nạ gãy vỡ trên diện 20x26cm, bung bật khỏi vị trí ban đầu, điểm thấp nhất cách mặt đất 75cm.

- Cánh yếm bên phải gãy vỡ, mất một phần nhựa, điểm gãy vỡ cách mặt đất 0,82m. Phần thân cánh yếm có dấu vết gãy vỡ, trượt xước, chiều hướng từ ngoài vào trong trên diện 28x10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 57 cm.

- Cánh yếm bên trái có vết trượt xước, chiều hướng từ ngoài vào trong, trên diện 8x12cm, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 68 cm.
- Giá đỡ chân phía trước bên trái cong gập từ ngoài vào trong, phần đầu giá đỡ chân có vết rách cao su.
- Phần đầu giá đỡ chân phía trước bên phải có vết rách cao su.
- Ốp sườn bên phải có hệ thống dấu vết trượt xước, chiều hướng từ trên xuống dưới, trên diện 24x10cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 0,6m.
- Chìa khóa cắm trong ổ khóa, thân chìa khóa chỉ tương ứng chữ "ON" trên ổ khóa. Cụm biển số cong vênh, biến dạng.

Kết quả giám định pháp y tử thi, giám định nồng độ cồn trong máu và giám định ma túy trong máu của Lê Trung H: Kết luận số 875/KL-KTHS ngày 08/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Nguyên nhân chết của Lê Trung H do chấn thương sọ não. Kết luận số 959/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong máu của Lê Trung H. Kết luận số 958/KL-KTHS ngày 11/8/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Mẫu máu gửi giám định có cồn (*Ethanol*). Nồng độ cồn trong mẫu gửi giám định là 20,33mg/100ml.

Kết luận số B775/KL-KTHS ngày 26/9/2025 của Trung tâm đào tạo và đăng kiểm xe cơ giới về các thông số kỹ thuật và hệ thống an toàn của phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với xe ô tô BKS 22L-3645 kết luận: Hệ thống phanh, hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống truyền lực, hệ thống di chuyển, hệ thống nhiên liệu, hệ thống điện, hệ thống chiếu sáng và tín hiệu, tổng thành của phương tiện có đầy đủ các bộ phận, lắp đặt chắc chắn, hoạt động bình thường. Hiệu quả phanh chính đạt giá trị cho phép, hiệu quả phanh đỗ đạt giá trị cho phép.

Kết luận số 1048/KL-KTHS, ngày 20/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: (1) Điểm va chạm và chiều hướng va chạm: Phần cánh yếm bên phải của xe mô tô mang BKS 23L1-092.11 va chạm trực tiếp, cùng chiều với đầu bên trái của cản sau xe ô tô mang BKS 22L-3645. (2) Vị trí va chạm trên mặt đường nơi xảy ra vụ tai nạn: Xe mô tô va chạm với xe ô tô tại vị trí liền kề điểm cuối dấu vết cày xước tại vị trí số "1", thuộc phần đường bên phải theo hướng từ xã Nghĩa Thuận đi Quốc lộ 4C, thuộc địa phận thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang.

Kết luận định giá tài sản số 39/KL-HĐĐGTS ngày 12/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Tuyên Quang kết luận: Giá trị phụ tùng bị hư hỏng của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave; BKS 23L1 - 092.11 (*xe đã qua sử dụng*) sau tai nạn giao thông là 1.680.000 đ (*Một triệu sáu trăm tám mươi nghìn đồng*) và giá trị phụ tùng bị hư hỏng của 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai; BKS 22L-3645 (*xe đã qua sử dụng*) sau tai nạn giao thông là 520.000 đ (*Năm trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ngay sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan CSĐT đã tiến hành kiểm tra các chất kích thích, cấm đối với bị cáo, kết quả kiểm tra: Không có phản ứng với chất ma túy trong người.

Hành vi đỗ xe nằm trên đường có biển báo Cấm đỗ xe nhưng không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp, không đặt biển cảnh báo nguy hiểm phía sau xe của bị

cáo Nông Đình Sách dẫn đến vụ tai nạn giao thông gây hậu quả chết người. Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 2 Điều 11 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Điều 11. Chấp hành báo hiệu đường bộ

1. Báo hiệu đường bộ bao gồm: ... biển báo hiệu đường bộ; ...

2. Người tham gia giao thông đường bộ phải chấp hành báo hiệu đường bộ theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống dưới như sau:

.....
c) Biển báo hiệu đường bộ;”

Vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang thu giữ các vật chứng gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave; BKS: 23L1-092.11 (đã qua sử dụng); 01 giấy chứng nhận đăng ký xe moto số: 004973, mang tên Lệnh Tiến K, sinh năm 1989, BKS 23L1-09211; 01 chìa khóa, tay cầm màu đen, hai mặt có chữ “HONDA”, thu giữ từ ổ khóa xe moto BKS 23L1-092.11; 01 xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, BKS: 22L-3645 (đã qua sử dụng); 01 giấy phép lái xe số: 080163010070 mang tên Nông Đình S; 01 Đăng ký xe ô tô số: 000494, mang tên Đào Quang M, BKS 22L-3645; 01 Chứng nhận kiểm định số: 0929045, Biển đăng ký 22L-3645; 01 bảo hiểm tự nguyện số: OTOBB25 3081044, BKS 22L-3645; Thu giữ 01 đĩa DVD bên trong có chứa 07 đoạn video hình ảnh có liên quan đến vụ việc.

Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại phương tiện cho các chủ sở hữu hợp pháp; các vật chứng còn lại Cơ quan CSĐT đã chuyển đến Phòng CSGT Công an tỉnh Tuyên Quang để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại Lê Trung H số tiền 230.000.000đ (Hai trăm ba mươi triệu đồng). Bà Lục Thị H - đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Ông Lệnh Tiến K không có yêu cầu bồi thường, khắc phục sửa chữa đối với giá trị phụ tùng bị hư hỏng của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave; BKS: 23L1 - 092.11.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 22/01/2026 của VKSND khu vực - Tuyên Quang truy tố bị cáo Nông Đình S về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện VKS giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Đình S phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ; Hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Nông Đình S từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận xong không yêu cầu; Về xử lý vật chứng: Đã xử lý trả lại cho chủ sở hữu; Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí với quan điểm kiểm sát viên đề nghị, không có tranh luận.

Người đại diện hợp pháp của bị hại nhất trí với quan điểm kiểm sát viên đề nghị, không có tranh luận và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện của bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng, sau khi có ý kiến của của kiểm sát viên, bị cáo, đại diện bị hại, người bào chữa. Xét thấy Tòa án đã triệu tập hợp lệ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về tội danh, tình tiết định khung hình phạt: Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, người đại diện của bị hại và người làm chứng không có lời khai bổ sung. Như vậy có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 26/7/2025, bị cáo Nông Đình S điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 22L-3645 nhãn hiệu HUYNDAI màu sơn trắng đến xã Q, tỉnh Tuyên Quang để giao hàng hóa cho khách. Khi đến đoạn đường B thuộc thôn T, xã Q, tỉnh Tuyên Quang (nơi có biển Cấm đỗ xe) bị cáo đã đỗ xe cạnh đường rồi tắt máy ngồi xem điện thoại ở trong xe. Vị trí đỗ xe nằm trên đường có biển báo cấm đỗ xe, xe chiếm một phần đường xe chạy, không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp, không đặt biển cảnh báo nguy hiểm phía sau xe để người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác biết. Đến khoảng 22 giờ 50 phút, Lê Trung H khi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS 23L1-092.11 đến đoạn đường trên thiếu chú ý quan sát thì đâm vào phần đuôi xe ô tô BKS 22L-3645 của bị cáo đang đỗ, Hậu quả H tử vong do chấn thương sọ não.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm điểm c khoản 2 Điều 11 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực, Tuyên Quang truy tố bị

cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm hai khách thể là trật tự an toàn giao thông đường bộ và tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe nên hoàn toàn nhận thức rõ phương tiện xe ô tô do bản thân điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ, dễ gây ra tai nạn, khi tham gia giao thông thì phải chấp hành đúng quy định về giao thông đường bộ nhưng bị cáo đã vi phạm dừng đỗ xe ô tô trên đường có biển báo cấm đỗ xe, khi đỗ xe không có báo hiệu bằng đèn khẩn cấp, không đặt biển cảnh báo nguy hiểm phía sau xe để người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ khác biết dẫn đến bị hại đâm vào sau xe ô tô của bị cáo tử vong. Hành vi của bị cáo cần phải được xử lý bằng biện pháp hình sự, đảm bảo tính nghiêm minh để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra bị cáo đã bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại, đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ đẻ bị cáo được nhà nước tặng Huân, Huy chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, là lao động chính trong gia đình, thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù, bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội, do vậy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra cần chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo và đại diện bị hại, đã thỏa thuận thực hiện xong. Tại phiên tòa, đại diện bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[9] Do bị cáo là lao động chính trong gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra đã trả lại vật chứng là tài sản hợp pháp của chủ sở hữu theo đúng quy định nên không xem xét.

[11] Trong vụ án này còn có hành vi và đối tượng khác liên quan:

Đối với anh Lệnh Tiến K, quá trình điều tra xác định H tự ý điều khiển xe mô tô đi mà không có sự đồng ý của K dẫn đến tai nạn tử vong, vì vậy hành vi của K không đủ yếu tố cấu thành tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều*

khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 264 Bộ luật hình sự năm 2025 Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lê Trung H khi tham gia giao thông điều khiển xe có nồng độ cồn trong máu Ethanol với hàm lượng 20,33mg/100ml đã vi phạm khoản 6 Điều 6 Nghị định 168/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ nhưng do H đã chết nên không có căn cứ để xử lý vi phạm hành chính. HĐXX không xem xét.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nông Đình S 16 (mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. thời gian thử thách là 32 (ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nông Đình S cho UBND phường H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp chính quyền địa phương trong việc giám sát người được hưởng án treo, trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68 của Luật thi hành án hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 45, điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật tố tụng Hình sự: Huỷ bỏ biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nông Đình S phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, người đại diện của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực - Tuyên Quang;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Tuyên Quang;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tuyên Quang;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cao Danh Nhân